

Bản án số: 23/2018/HS-ST
Ngày 15-11-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM NÔNG, TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hứa Quang Thông

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thanh Hùng;

Ông Huỳnh Trung Thảo.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Nhân, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa: Ông Lê Văn Phục - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 11 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đồng Tháp xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2018/TLST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2018/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

- Hồ Tấn P, sinh năm 1986; tên gọi khác: Không; nơi sinh: Huyện T, tỉnh Long An; nơi cư trú: Ấp K, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Hớt tóc; trình độ học vấn: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo hòa hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hồ Thành T, sinh năm 1952 và bà Nguyễn Thị Bé N, sinh năm 1953; có vợ Nguyễn Thị N, sinh năm 1990 và có 02 người con, lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2014; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 21/6/2018 bị Công an huyện T, tỉnh Đồng Tháp xử phạt hành chính số tiền 1.500.000đồng về hành vi đánh bạc; tạm giữ: Không; tạm giam: Không; Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 20/LCĐKNCT ngày 17/8/2018.

Bị cáo đang tại ngoại và có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Phạm Hoàng H, sinh năm 1977 (*có đơn xin vắng mặt*)
2. Đoàn Thanh L, sinh năm 1986 (*có đơn xin vắng mặt*)

Cùng địa chỉ: Khóm Z, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

3. Dương Văn D, sinh năm 1984 (*có đơn xin vắng mặt*)

4. Đặng Thanh T, sinh năm 1969 (*có đơn xin vắng mặt*)

5. Nguyễn Văn T, sinh năm 1982 (*có đơn xin vắng mặt*)

Cùng địa chỉ: Ấp K, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

6. Hồ Văn P, sinh năm 1986 (*có đơn xin vắng mặt*)

Địa chỉ: Ấp H, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

7. Lê Long B, sinh năm 1978 (*có đơn xin vắng mặt*)

Địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

8. Nguyễn Văn P, sinh năm 1988 (*có đơn xin vắng mặt*)

9. Đinh Văn H, sinh năm 1971 (*có đơn xin vắng mặt*)

Địa chỉ: Ấp K, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

10. Nguyễn Thị T, sinh năm 1969 (*có đơn xin vắng mặt*)

Địa chỉ: Ấp A, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

11. Nguyễn Công T, sinh năm 1988 (*có đơn xin vắng mặt*)

Địa chỉ: Thôn T, xã T, huyện T, thành phố Hà Nội.

Chỗ ở hiện nay: Ấp K, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp

12. Nguyễn Trung V, sinh ngày 30/7/2000 (*có đơn xin vắng mặt*)

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

- **Người làm chứng:** Nguyễn Thị T, sinh năm 1975 (*vắng mặt*)

Địa chỉ: Ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 21/6/2018, Hồ Tấn P bị Công an huyện T, tỉnh Đồng Tháp ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000đồng đối với hành vi tham gia đánh bạc bài cào ba lá được thua bằng tiền do Phạm Hoàng H làm cái, xảy ra ngày 22/5/2018 tại khóm V, thị trấn T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp, chưa được xóa án tích.

Tiếp tục vào lúc 13 giờ 30 phút ngày 20/7/2018, Hồ Tấn P, Dương Văn D, Hồ Văn P, Lê Long B, Nguyễn Văn P, Nguyễn Trung V, Nguyễn Thị T, Đinh Văn H, Đặng Thanh C, Nguyễn Thị T, Nguyễn Văn T, Đoàn Thanh L, Nguyễn Công T có hành vi đánh bạc bằng hình thức lắc tài xiú được thua bằng tiền tại nhà hoang thuộc ấp K, xã P, huyện T, tỉnh Đồng Tháp, bị Công an huyện T bắt quả tang.

Tang vật thu giữ tại chiếu bạc gồm: Tiền Việt Nam 2.050.000 đồng; 09 cục xí ngầu; 02 bộ dụng cụ gồm đĩa sành, cốc tròn hình trụ; 01 tấm nhựa, một mặt màu xanh, mặt còn lại màu vàng; 01 miếng nhựa màu trắng, trên mặt miếng nhựa có ghi nhiều ký hiệu số, tang vật phục vụ cho việc đánh bạc.

Thu giữ trên người:

- P 13.500.000 đồng không sử dụng cho mục đích đánh bạc, 01 điện thoại di động Iphone 8, màu đen; quá trình điều tra xác định điện thoại không phục vụ việc đánh bạc, đã trả lại cho bị cáo.

- D 3.450.000 đồng không sử dụng cho mục đích đánh bạc, 01 điện thoại di động Iphone 7, màu đen.

- P 4.000.000 đồng không sử dụng cho mục đích đánh bạc, 01 điện thoại Nokia, màu đen xanh.

- P 160.000 đồng không sử dụng cho mục đích đánh bạc, 01 điện thoại di động SAMSUNG, màu vàng ghi.

- T 2.050.000 đồng không sử dụng cho mục đích đánh bạc, 01 điện thoại di động Iphone 10, màu đen.

- H 220.000 đồng, trong đó 50.000 đồng dùng để đánh bạc, 170.000 đồng tiêu xài cá nhân, 01 điện thoại di động Viettel, màu đen.

- L 8.650.000 đồng, trong đó sử dụng 200.000 đồng dùng để đánh bạc, 01 điện thoại di động Masstel, màu đen.

- B 9.600.000 đồng không sử dụng cho mục đích đánh bạc.

- T 5.383.000 đồng, 01 điện thoại di động Nokia, màu đen.

- V 1.150.000 đồng sử dụng đánh bạc, 01 điện thoại di động OPPO F7, màu đen.

- T 01 điện thoại di động Iphone 10, màu đen, 01 cục sạc dự phòng.

Trong quá trình điều tra, P khai nhận ngày 20/7/2018 bán lúa gần địa điểm đánh bạc nên đến tham gia. Khi đến địa điểm đánh bạc P mang theo 13.600.000 đồng tiền bán lúa, bỏ ra 100.000 đồng để chơi đánh bạc ăn thua bằng tiền. P đặt được 02 ván bài thì bị bắt quả tang số tiền trên chiếu bạc là 100.000 đồng trong tổng số 2.050.000 đồng, còn 13.500.000 đồng thu giữ trong người là tiền bán lúa không sử dụng đánh bạc. Hình thức chơi đánh bạc là lắc tài xỉu do Nguyễn Văn T làm cái, mỗi lần đặt từ 10.000 đồng đến 100.000 đồng.

Nguyễn Thị T khai ngày 20/7/2018 bà cùng con là Nguyễn Trung V đi mua lúa, khi đến ấp K, xã P, T đi mua lúa, V thấy đánh bạc nên vào tham gia. Khi mua lúa xong T đến địa điểm đánh bạc kêu V chở về thì bị bắt quả tang thu giữ trên người 5.383.000 đồng tiền mua lúa.

Tại Cáo trạng số: 26/CT-VKS-TN ngày 24 tháng 10 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện T đã truy tố bị cáo Hồ Tấn P về tội “*Đánh bạc*” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Hồ Tấn P: Khai và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội “Đánh bạc” nêu trên như nội dung cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phân tích các tình tiết cấu thành tội phạm và khẳng định cáo trạng đã truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội. Căn cứ vào tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo do ham vui nhất thời nên đề nghị áp dụng hình thức phạt tiền cũng đủ để cải tạo tại giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt cho xã hội.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự; tuyên phạt bị cáo Hồ Tấn P mức phạt tiền từ 20.000.000đồng đến 30.000.000đồng, về tội "*Đánh bạc*". Vật chứng: giữ nguyên cáo trạng. Riêng đối với số tiền tạm giữ của bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tiếp tục tạm giữ số tiền trên để đảm bảo thi hành án.

Tại lời nói sau cùng, bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] *Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng:* Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện T, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội:* Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu chứng cứ sau: Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 82/QĐ-XPHC ngày 21/6/2018 của Công an huyện T đối với bị cáo P; Biên bản bắt người phạm tội quả tang ngày 20/7/2018 của Công an huyện T; Tờ tự nhận ngày 30/5/2018 của bị cáo; Lời khai của người có quyền, nghĩa vụ liên quan,

người làm chứng, cùng toàn bộ chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa.

Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra và những tài liệu, chứng cứ khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, gây mất ổn định an ninh trật tự ở địa phương, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, đã đủ yếu tố cấu thành tội: “*Đánh Bạc*” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo:*

Đánh bạc ăn thua bằng tiền là trái pháp luật. Trong thời gian gần đây tệ nạn đánh bạc như: Đánh bài, đá gà, số đề, cá độ bóng đá... diễn ra hết sức phức tạp, đang có chiều hướng gia tăng gây ra nhiều hậu quả xấu cho xã hội. Bản thân bị cáo có đủ khả năng nhận thức được điều này nhưng vì tư lợi và lười biếng lao động mà bị cáo đi đến con đường phạm tội.

Tuy nhiên, hành vi của bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, trong quá trình điều tra bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên xem xét tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[4] Xét thấy, về ý thức và hành vi của bị cáo không phải đánh bạc chuyên nghiệp ăn thua bằng tiền mà do bị cáo nhất thời ham vui nên dẫn đến phạm tội.

Về nhân thân bị cáo chấp hành tốt các chủ trương chính sách của địa phương nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà áp dụng bằng hình thức phạt tiền là hình phạt chính đối với bị cáo cũng đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội và có tác dụng giáo dục phòng ngừa chung với chính sách khoan hồng của Nhà nước hiện nay nên áp dụng hình thức phạt tiền là phù hợp với hành vi phạm tội của bị cáo.

[5] Đối với Dương Văn D, Hồ Văn P, Lê Long B, Nguyễn Văn P, Nguyễn Công T, Nguyễn Trung V, Đinh Văn H, Đoàn Thanh L, Đặng Thanh C, Nguyễn Văn T, Nguyễn Thị T không có tiền án, tiền sự, tiền dùng đánh bạc dưới mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Quá trình điều tra Công an huyện T đã ra quyết định xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc được thua bằng tiền và trả lại tài sản tạm giữ nên không xem xét.

[6] Đối với Nguyễn Thị T, quá trình điều tra công an xác định không tham gia đánh bạc nên số tiền Việt Nam 5.383.000đồng công an thu giữ đã trả lại cho đương sự đúng quy định nên không xem xét.

[5] Về vật chứng của vụ án:

- Tiền Việt Nam: 2.050.000đồng thu trên chiếu bạc; 1.150.000đồng thu trong người Nguyễn Trung V; 50.000đồng thu trong người Đinh Văn H; 200.000đồng thu trong người của Đoàn Thanh L. Xét thấy, tất cả số tiền này dùng để đánh bạc trái phép và chứng cứ phạm tội của bị cáo nên tịch thu sung quỹ nhà nước là phù hợp theo khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- 09 cục xí ngẫu; 02 bộ dụng cụ gồm đĩa sành, cốc tròn hình trụ; 01 tấm nhựa, một mặt màu xanh, mặt còn lại màu vàng; 01 miếng nhựa màu trắng, trên mặt miếng nhựa có ghi nhiều ký hiệu số, tang vật phục vụ cho việc đánh bạc. Xét thấy, những vật chứng này là công cụ, phương tiện để thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu tiêu hủy là phù hợp theo khoản 2 Điều 106 của Bộ Luật tố tụng hình sự.

- Đối với số tiền Việt Nam 13.500.000đồng của bị cáo Hồ Tấn P không liên quan đến việc phạm tội của bị cáo nên trả lại cho bị cáo, nhưng xét thấy cần thiết tiếp tục quản lý số tiền trên để đảm bảo thi hành án theo khoản 1 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự là phù hợp.

[6] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Hồ Tấn P phạm tội: “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Hồ Tấn P bằng hình thức phạt tiền là 25.000.000đ (Hai mươi lăm triệu đồng).

2. Về vật chứng: Áp dụng khoản 1, 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

2.1. *Tịch thu sung công quỹ nhà nước*: Tiền Việt Nam 2.050.000đ (Hai triệu, không trăm năm mươi nghìn đồng) thu trên chiếu bạc; 1.150.000đ (Một triệu, một trăm năm mươi nghìn đồng) thu trong người Nguyễn Trung V; 50.000đ (Năm mươi nghìn đồng) thu trong người Đinh Văn H; 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) thu trong người của Đoàn Thanh L.

2.2. *Tịch thu tiêu hủy*: 09 (chín) cục xí ngẫu; 02 (hai) bộ dụng cụ gồm đĩa sành, cốc tròn hình trụ; 01 (một) tấm nhựa, một mặt màu xanh, mặt còn lại màu vàng; 01 (một) miếng nhựa màu trắng, trên mặt miếng nhựa có ghi nhiều ký hiệu số, tang vật phục vụ cho việc đánh bạc.

2.3. *Tiếp tục quản lý của bị cáo Hồ Tấn P*: Tiền Việt Nam 13.500.000đ (Mười ba triệu, năm trăm nghìn đồng) để đảm bảo thi hành án.

(Tất cả vật chứng nêu trên Chi cục Thi hành án dân sự huyện T, tỉnh Đồng Tháp đang quản lý).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23, 26 của Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Hồ Tấn P phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Án xử công khai có mặt bị cáo; vắng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan. Báo cho bị cáo biết có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án hôm nay. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- VKSND huyện T;
- Công an huyện T;
- Chi cục THADS huyện T;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hứa Quang Thông